

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Số: 791/NQ-UBTVQH14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018
và phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2018**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Xét Tờ trình số 20/TTr-CP ngày 10/9/2019 của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra số 1706/BC-UBTCNS14 ngày 16/9/2019 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách về phương án phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018

Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018 số tăng thu ngân sách nhà nước là 105.714 tỷ đồng; trong đó: tăng thu ngân sách trung ương là 33.623 tỷ đồng, tăng thu ngân sách địa phương là 72.091 tỷ đồng.

Điều 2. Phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương là 32.943 tỷ đồng (không bao gồm số tăng thu viện trợ được chỉ cho mục tiêu cụ thể và trừ số giảm thu tiền sắp xếp nhà đất của Bộ Quốc phòng) để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Giảm bội chi ngân sách trung ương năm 2018: 3.500 tỷ đồng;

2. Dành nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp: 8.300 tỷ đồng;

3. Bổ sung kinh phí để thực hiện chính sách tiền lương, một số chính sách an sinh xã hội: 6.367 tỷ đồng, trong đó: bổ sung cho một số địa phương để đảm bảo kinh phí cải cách tiền lương là 663 tỷ đồng và bổ sung kinh phí cho các địa phương để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội Trung ương đã ban hành là 5.704 tỷ đồng;

4. Thưởng vượt thu cho các địa phương có số thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương vượt dự toán: 193 tỷ đồng, gồm: tỉnh Bắc Ninh 34,1 tỷ đồng, tỉnh Quảng Nam 67,1 tỷ đồng, tỉnh Quảng Ngãi 91,8 tỷ đồng. Hỗ trợ đầu tư trở lại theo cơ chế tài chính đặc thù đối với thành phố Cần Thơ: 274,3 tỷ đồng;

5. Hỗ trợ bù giảm thu cân đối ngân sách địa phương năm 2018 cho các địa phương: 835,4 tỷ đồng, gồm: tỉnh Nghệ An 275,8 tỷ đồng, tỉnh Đồng Nai 187,2 tỷ đồng, tỉnh Long An 349,4 tỷ đồng, tỉnh Vĩnh Long 23 tỷ đồng;

6. Bổ sung vốn thực hiện dự án di dân, tái định cư các dự án thủy điện Sơn La, Tuyên Quang và vùng chuyển dân sông Đà: 1.500 tỷ đồng, gồm: tỉnh Tuyên Quang 500 tỷ đồng, tỉnh Sơn La 450 tỷ đồng, tỉnh Hòa Bình 350 tỷ đồng, tỉnh Điện Biên 200 tỷ đồng. Giao Chính phủ rà soát tiến hành các trình tự và bổ sung danh mục dự án, đảm bảo thực hiện theo Luật Đầu tư công trước khi phân bổ chi tiết;

7. Bổ sung vốn đầu tư phát triển năm 2019: 11.973,3 tỷ đồng để thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chính phủ:

a) Phân bổ kinh phí hỗ trợ các địa phương để thực hiện chính sách tiền lương và một số chế độ, chính sách an sinh xã hội Trung ương đã ban hành quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

b) Tổng hợp chung số vốn được bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 2 của Nghị quyết này vào nguồn kế hoạch vốn đầu tư công để phân bổ cho các dự án theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 1 Nghị quyết số 84/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội và quy định khác của pháp luật có liên quan; báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện.

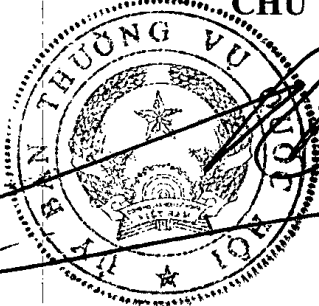
c) Chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có liên quan triển khai thực hiện, quản lý việc sử dụng vốn đúng mục đích và đạt hiệu quả cao.

2. Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ giám sát, kiểm toán, thanh tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Quốc hội;
- Các Phó Chủ tịch Quốc hội;
- Các Đ/c Ủy viên UBTWQH;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- Kiểm toán nhà nước;
- Lưu: HC, vụ TCNS;
- E-pass: 81868

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Kim Ngân